

Số: 4247/BVĐHYD-KHĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Kính gửi: Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do Bộ Y tế cấp: 242/BYT-GPHĐ ngày 23/01/2014 (cấp lần đầu), 242/BYT-GPHĐ ngày 19/03/2019 (cấp lại).

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Nguyễn Hoàng Bắc

Điện thoại liên hệ: (028) 38554269;

Email: bvdhyd@umc.edu.vn

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ (danh mục chi tiết kèm theo trong Phụ lục 1)
2. Trình độ đào tạo thực hành: Thạc sĩ (danh mục chi tiết kèm theo trong Phụ lục 1)
3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (bao gồm tất cả các trình độ): 10 (danh mục chi tiết kèm theo trong Phụ lục 1)
4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu: 02 (danh mục chi tiết kèm theo trong Phụ lục 2)
5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi khoa phòng: Khoa Tạo hình – Thẩm mỹ (danh mục chi tiết kèm theo trong Phụ lục 2)
6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành: (danh mục chi tiết kèm theo trong Phụ lục 3)

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định. /b

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHĐT (J06-124-tpan) (4).



BM: CV.01(1)



Nguyễn Hoàng Bắc

**CÁC NGÀNH / CHUYÊN NGÀNH
VÀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH
TẠI BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH**

(kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe, số: 4247/BVĐHYD-KHĐT, ngày 22 / 08 /2025)

TT	Mã đào tạo	Chuyên ngành	Trình độ đào tạo	Trường
1	8720119	Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ	Thạc sĩ	Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh



Phụ lục 1

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Tại 1 thời điểm)

(kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe
số: 4247/BVĐHYD-KHĐT, ngày 22 / 08 /2025)

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Chuyên ngành	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung	Tên khoa / đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa / đơn vị	Số lượng người học thực hành tối đa theo NGD	Số giường / ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường / ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1.	8720119	Thạc sĩ	Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ	Tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng đầu mặt cổ	- Đơn vị giải phẫu thẩm mỹ mặt - Phân loại vật tổ chức - Tạo hình khuyết da đầu mang tóc - Phẫu thuật tạo hình khuyết phần mềm mũi - Phẫu thuật thẩm mỹ mũi - Phẫu thuật tạo hình vùng mí mắt - Phẫu thuật thẩm mỹ mí mắt - Phẫu thuật tạo hình môi	Khoa Tạo hình – Thẩm mỹ	02	10	04	12	0	10

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Chuyên ngành	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung	Tên khoa / đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa / đơn vị	Số lượng người học thực hành tối đa theo NGD	Số giường / ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường / ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
					- Phẫu thuật thẩm mỹ vùng môi - Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ vùng cổ - Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ vùng tai - Ghép mỡ tự thân vùng mặt - Phẫu thuật căng da mặt							
				Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng thân mình	- Giải phẫu vùng ngực và ứng dụng - Tạo hình vú bằng vật có cuống - Phẫu thuật thu nhỏ tuyến vú phì đại, sa trễ - Phẫu thuật đặt túi độn ngực - Hút mỡ tạo dáng cơ thể - Giải phẫu vùng bụng và ứng dụng - Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ thành bụng							

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Chuyên ngành	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung	Tên khoa / đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa / đơn vị	Số lượng người học thực hành tối đa theo NGD	Số giường / ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường / ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
				Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng chi thể	- Đơn vị giải phẫu thẩm mỹ mặt - Phân loại vật tổ chức - Tạo hình khuyết da đầu mang tóc - Phẫu thuật tạo hình khuyết phần mềm mũi - Phẫu thuật thẩm mỹ mũi - Các dị tật vùng ngón, bàn chân - Tạo hình che phủ khuyết hồng vùng cẳng và bàn chân - Các dị tật ngón bàn tay - Tạo hình che phủ các khuyết hồng bàn tay và ngón tay - Tạo hình ngón cái - Nhiễm khuẩn bàn tay							
				Trẻ hóa da không xâm lấn	- Những phương pháp không xâm lấn trong chăm sóc và điều trị da.							

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Chuyên ngành	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung	Tên khoa / đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa / đơn vị	Số lượng người học thực hành tối đa theo NGD	Số giường / ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường / ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
					- Các phương pháp tái tạo bề mặt da và điều trị sẹo mụn - Ứng dụng Laser, IPL, RF trong ngành thẩm mỹ - Tế bào gốc và yếu tố tăng trưởng							
				Các thủ thuật da	- Chống lão hóa da mặt bằng chất làm đầy - Chống lão hóa da mặt bằng chất Botulinum toxin - Điều trị sẹo quá phát và sẹo lồi - Cấy lông, tóc							
				Thẩm mỹ nội khoa	- Đại cương về thẩm mỹ nội khoa - Giải phẫu và sinh lý da ứng dụng trong thẩm mỹ nội khoa - Nám da và phương pháp điều trị - Mụn và di chứng do mụn - Chế độ dinh dưỡng liên quan đến thẩm mỹ							

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Chuyên ngành	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung	Tên khoa / đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa / đơn vị	Số lượng người học thực hành tối đa theo NGD	Số giường / ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường / ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
				Trẻ hóa da vùng mặt cổ	- Giải phẫu vùng mặt, cổ ứng dụng trong phẫu thuật căng da mặt - Phẫu thuật căng da trán, thái dương - Phẫu thuật căng da mặt cổ - Biến chứng căng da mặt							
				Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ khung xương mặt	- Các chỉ số nhân trắc sọ mặt - Phẫu thuật tạo hình góc hàm và xương gò má - Phẫu thuật quá sản, thiếu sản xương hàm trên (Le Fort I, Wassmund) - Phẫu thuật quá sản, thiếu sản xương hàm dưới (BSSO, Kolle)							
				Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ mũi	- Phẫu thuật thẩm mỹ mũi gồ - Phẫu thuật tạo hình mũi lệch							

th

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Chuyên ngành	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung	Tên khoa / đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa / đơn vị	Số lượng người học thực hành tối đa theo NGD	Số giường / ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường / ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
					- Phẫu thuật mũi ngắn, mũi co rút, thu gọn đầu mũi - Phẫu thuật tạo hình nền mũi, cánh mũi							
					Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ các dị tật bẩm sinh vùng mặt - Các dị tật bẩm sinh vùng đầu mặt cổ - Các yếu tố bệnh căn trong dị dạng bẩm sinh sọ mặt - Phẫu thuật khe hở môi, vòm - Điều trị các u máu vùng mặt							
					Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ tai cằm - Phẫu thuật thẩm mỹ điều trị hói đầu - Phẫu thuật điều trị khuyết hồng tai ngoài - Phẫu thuật tạo hình điều trị tai nhỏ - Phẫu thuật tạo hình cằm							
					Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ nâng ngực - Cách lựa chọn các túi độn vú - Kỹ thuật nâng ngực qua đường nếp gấp dưới vú							

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Chuyên ngành	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung	Tên khoa / đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa / đơn vị	Số lượng người học thực hành tối đa theo NGD	Số giường / ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường / ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
					- Kỹ thuật nâng ngực qua đường quầng vú - Kỹ thuật nâng ngực qua đường nách - Ngực sa trễ và kỹ thuật treo sa trễ ngực - Ngực phì đại và kỹ thuật thu gọn ngực phì đại - Các dị tật bẩm sinh vùng ngực							
				Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng mông và cơ quan sinh dục ngoài	- Tạo hình âm đạo, tầng sinh môn - Tạo hình dương vật - Điều trị loét do tì đè - Kỹ thuật giãn da và ứng dụng - Phẫu thuật đặt túi độn mông							
				Ứng dụng vi phẫu trong Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ	- Che phủ khuyết hồng phần mềm vùng ngực bằng vật tự do - Tạo hình vú bằng vật tự do - Nối bàn tay và ngón tay bằng kỹ thuật vi phẫu							

Phụ lục 2

**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe
số: 4247/BVĐHYD-KHĐT, ngày 22 / 08 /2025)

1. Sau Đại học / Thạc sĩ / Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ / Tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng đầu mặt cổ; Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng thân mình; Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng chi thể; Trẻ hóa da không xâm lấn; Các thủ thuật da; Thẩm mỹ nội khoa; Trẻ hóa da vùng mặt cổ; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ khung xương mặt; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ mũi; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ các dị tật bẩm sinh vùng mặt; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ tai cằm; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ nâng ngực; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng mông và cơ quan sinh dục ngoài; Ứng dụng vi phẫu trong Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ.

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1.	Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Chấn thương chỉnh hình, Tạo hình Thẩm mỹ	001493/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ, Chấn thương chỉnh hình	38	Tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng đầu mặt cổ	- Đơn vị giải phẫu thẩm mỹ mặt - Phân loại vật tổ chức - Tạo hình khuyết da đầu mang tóc - Phẫu thuật tạo hình khuyết phần mềm mũi - Phẫu thuật thẩm mỹ mũi - Phẫu thuật tạo hình vùng mí mắt	Khoa Tạo hình – Thẩm mỹ	04

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
								- Phẫu thuật thẩm mỹ mí mắt - Phẫu thuật tạo hình môi - Phẫu thuật thẩm mỹ vùng môi - Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ vùng cổ - Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ vùng tai - Ghép mỡ tự thân vùng mặt - Phẫu thuật căng da mặt		
							Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng thân mình	- Giải phẫu vùng ngực và ứng dụng - Tạo hình vú bằng vật có cuống - Phẫu thuật thu nhỏ tuyến vú phì đại, sa trễ - Phẫu thuật đặt túi độn ngực - Hút mỡ tạo dáng cơ thể - Giải phẫu vùng bụng và ứng dụng - Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ thành bụng		
							Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng chi thể	- Đơn vị giải phẫu thẩm mỹ mặt - Phân loại vật tổ chức - Tạo hình khuyết da đầu mang tóc		

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
								- Phẫu thuật tạo hình khuyết phần mềm mũi - Phẫu thuật thẩm mỹ mũi - Các dị tật vùng ngón, bàn chân - Tạo hình che phủ khuyết hồng vùng cẳng và bàn chân - Các dị tật ngón bàn tay - Tạo hình che phủ các khuyết hồng bàn tay và ngón tay - Tạo hình ngón cái - Nhiễm khuẩn bàn tay		
							Trẻ hóa da không xâm lấn	- Những phương pháp không xâm lấn trong chăm sóc và điều trị da. - Các phương pháp tái tạo bề mặt da và điều trị sẹo mụn - Ứng dụng Laser, IPL, RF trong ngành thẩm mỹ - Tế bào gốc và yếu tố tăng trưởng		
							Các thủ thuật da	- Chống lão hóa da mặt bằng chất làm đầy - Chống lão hóa da mặt bằng chất Botulinum toxin - Điều trị sẹo quá phát và sẹo lồi		

llh

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
								- Cấy lông, tóc		
							Thẩm mỹ nội khoa	- Đại cương về thẩm mỹ nội khoa - Giải phẫu và sinh lý da ứng dụng trong thẩm mỹ nội khoa - Nám da và phương pháp điều trị - Mụn và di chứng do mụn - Chế độ dinh dưỡng liên quan đến thẩm mỹ		
							Trẻ hóa da vùng mặt cổ	- Giải phẫu vùng mặt, cổ ứng dụng trong phẫu thuật căng da mặt - Phẫu thuật căng da trán, thái dương - Phẫu thuật căng da mặt cổ - Biến chứng căng da mặt		
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ khung xương mặt	- Các chỉ số nhân trắc sọ mặt - Phẫu thuật tạo hình góc hàm và xương gò má - Phẫu thuật quá sản, thiếu sản xương hàm trên (Le Fort I, Wassmund) - Phẫu thuật quá sản, thiếu sản xương hàm dưới (BSSO, Kolle)		

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ mũi	- Phẫu thuật thẩm mỹ mũi gỗ - Phẫu thuật tạo hình mũi lệch - Phẫu thuật mũi ngắn, mũi co rút, thu gọn đầu mũi - Phẫu thuật tạo hình nền mũi, cánh mũi		
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ các dị tật bẩm sinh vùng mặt	- Các dị tật bẩm sinh vùng đầu mặt cổ - Các yếu tố bệnh căn trong dị dạng bẩm sinh sọ mặt - Phẫu thuật khe hở môi, vòm - Điều trị các u máu vùng mặt		
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ tai cằm	- Phẫu thuật thẩm mỹ điều trị hói đầu - Phẫu thuật điều trị khuyết hồng tai ngoài - Phẫu thuật tạo hình điều trị tai nhỏ - Phẫu thuật tạo hình cằm		
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ nâng ngực	- Cách lựa chọn các túi độn vú - Kỹ thuật nâng ngực qua đường nếp gấp dưới vú		

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đặt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đặt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
								- Kỹ thuật nâng ngực qua đường quầng vú - Kỹ thuật nâng ngực qua đường nách - Ngực sa trễ và kỹ thuật treo sa trễ ngực - Ngực phì đại và kỹ thuật thu gọn ngực phì đại - Các dị tật bẩm sinh vùng ngực		
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng mông và cơ quan sinh dục ngoài	- Tạo hình âm đạo, tăng sinh môn - Tạo hình dương vật - Điều trị loét do tì đè - Kỹ thuật giãn da và ứng dụng - Phẫu thuật đặt túi độn mông		
							Ứng dụng vi phẫu trong Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ	- Che phủ khuyết hồng phần mềm vùng ngực bằng vật tự do - Tạo hình vú bằng vật tự do - Nối bàn tay và ngón tay bằng kỹ thuật vi phẫu		
2.	Nguyễn Đức Tiến	Tiến sĩ	Ngoại khoa, Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	0012600/ BYT-CCHN, Quyết định số 4957/QĐ-BYT ngày 16/09/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại,	16	Tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng đầu mặt cổ	- Đơn vị giải phẫu thẩm mỹ mặt - Phân loại vật tổ chức - Tạo hình khuyết da đầu mang tóc		

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
					Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ			- Phẫu thuật tạo hình khuyết phần mềm mũi - Phẫu thuật thẩm mỹ mũi - Phẫu thuật tạo hình vùng mi mắt - Phẫu thuật thẩm mỹ mí mắt - Phẫu thuật tạo hình môi - Phẫu thuật thẩm mỹ vùng môi - Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ vùng cổ - Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ vùng tai - Ghép mỡ tự thân vùng mặt - Phẫu thuật căng da mặt		
							Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng thân mình	- Giải phẫu vùng ngực và ứng dụng - Tạo hình vú bằng vật có cuống - Phẫu thuật thu nhỏ tuyến vú phì đại, sa trễ - Phẫu thuật đặt túi độn ngực - Hút mỡ tạo dáng cơ thể - Giải phẫu vùng bụng và ứng dụng		

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
								- Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ thành bụng		
							Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng chi thể	- Đơn vị giải phẫu thẩm mỹ mặt - Phân loại vật tổ chức - Tạo hình khuyết da đầu mang tóc - Phẫu thuật tạo hình khuyết phần mềm mũi - Phẫu thuật thẩm mỹ mũi - Các dị tật vùng ngón, bàn chân - Tạo hình che phủ khuyết hồng vùng cẳng và bàn chân - Các dị tật ngón bàn tay - Tạo hình che phủ các khuyết hồng bàn tay và ngón tay - Tạo hình ngón cái - Nhiễm khuẩn bàn tay		
							Trẻ hóa da không xâm lấn	- Những phương pháp không xâm lấn trong chăm sóc và điều trị da. - Các phương pháp tái tạo bề mặt da và điều trị sẹo mụn - Ứng dụng Laser, IPL, RF trong ngành thẩm mỹ		

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
								- Tế bào gốc và yếu tố tăng trưởng		
							Các thủ thuật da	- Chống lão hóa da mặt bằng chất làm đầy - Chống lão hóa da mặt bằng chất Botulinum toxin - Điều trị sẹo quá phát và sẹo lồi - Cấy lông, tóc		
							Thẩm mỹ nội khoa	- Đại cương về thẩm mỹ nội khoa - Giải phẫu và sinh lý da ứng dụng trong thẩm mỹ nội khoa - Nám da và phương pháp điều trị - Mụn và di chứng do mụn - Chế độ dinh dưỡng liên quan đến thẩm mỹ		
							Trẻ hóa da vùng mặt cổ	- Giải phẫu vùng mặt, cổ ứng dụng trong phẫu thuật căng da mặt - Phẫu thuật căng da trán, thái dương - Phẫu thuật căng da mặt cổ - Biến chứng căng da mặt		

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ khung xương mặt	- Các chỉ số nhân trắc sọ mặt - Phẫu thuật tạo hình góc hàm và xương gò má - Phẫu thuật quá sản, thiếu sản xương hàm trên (Le Fort I, Wassmund) - Phẫu thuật quá sản, thiếu sản xương hàm dưới (BSSO, Kollé)		
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ mũi	- Phẫu thuật thẩm mỹ mũi gồ - Phẫu thuật tạo hình mũi lệch - Phẫu thuật mũi ngắn, mũi co rút, thu gọn đầu mũi - Phẫu thuật tạo hình nền mũi, cánh mũi		
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ các dị tật bẩm sinh vùng mặt	- Các dị tật bẩm sinh vùng đầu mặt cổ - Các yếu tố bệnh căn trong dị dạng bẩm sinh sọ mặt - Phẫu thuật khe hở môi, vòm - Điều trị các u máu vùng mặt		
							Phẫu thuật tạo hình tái	- Phẫu thuật thẩm mỹ điều trị hói đầu		

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
							tạo và thẩm mỹ tai cằm	- Phẫu thuật điều trị khuyết hồng tai ngoài - Phẫu thuật tạo hình điều trị tai nhỏ - Phẫu thuật tạo hình cằm		
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ nâng ngực	- Cách lựa chọn các túi độn vú - Kỹ thuật nâng ngực qua đường nếp gấp dưới vú - Kỹ thuật nâng ngực qua đường quầng vú - Kỹ thuật nâng ngực qua đường nách - Ngực sa trễ và kỹ thuật treo sa trễ ngực - Ngực phì đại và kỹ thuật thu gọn ngực phì đại - Các dị tật bẩm sinh vùng ngực		
							Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng mông và cơ quan sinh dục ngoài	- Tạo hình âm đạo, tăng sinh môn - Tạo hình dương vật - Điều trị loét do tì đè - Kỹ thuật giãn da và ứng dụng - Phẫu thuật đặt túi độn mông		

lll

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học / học phần / tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa / đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường / ghế răng đạt yêu cầu TH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
							Ứng dụng vi phẫu trong Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ	- Che phủ khuyết hồng phần mềm vùng ngực bằng vật tự do - Tạo hình vú bằng vật tự do - Nối bàn tay và ngón tay bằng kỹ thuật vi phẫu		

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Phụ lục 3

DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ TẠI KHOA/ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG
YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở
thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe số: 4247/BVĐHYD-KHĐT,
ngày 22 / 08 /2025)

1. Sau Đại học / Thạc sĩ / Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ / Tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng đầu mặt cổ; Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng thân mình; Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và tái tạo vùng chi thể; Trẻ hóa da không xâm lấn; Các thủ thuật da; Thẩm mỹ nội khoa; Trẻ hóa da vùng mặt cổ; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ khung xương mặt; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ mũi; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ các dị tật bẩm sinh vùng mặt; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ tai cằm; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ nâng ngực; Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ vùng hông và cơ quan sinh dục ngoài; Ứng dụng vi phẫu trong Phẫu thuật tạo hình tái tạo và thẩm mỹ.

TT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	2	3	4
1.	Giảng đường	01	
2.	Máy vi tính cố định	01	
3.	Máy chiếu	01	
4.	Màn chiếu	01	
5.	Bộ dụng cụ phẫu thuật tạo hình tại phòng mổ	10	
6.	Máy hút mỡ MicroAir và phụ kiện	01	
7.	Bộ dụng cụ hút mỡ	01	
8.	Máy ly tâm mỡ	01	
9.	Bộ dụng cụ cấy mỡ	01	
10.	Kính hiển vi điện tử	01	
11.	Kính hiển vi quang học	01	
12.	Bộ dụng cụ vi phẫu, vật tư dùng cho phẫu thuật vi phẫu	01	
13.	Kính lúp dùng trong phẫu thuật	02	
14.	Máy siêu âm Doppler cầm tay	01	



20

TT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
15.	Bộ dụng cụ phẫu thuật tạo hình tại phòng tiểu phẫu	10	
16.	Máy cắt đốt RF	01	
17.	Máy laser CO ₂	01	
18.	Máy laser đa năng ALMA	01	
19.	Monitor theo dõi người bệnh	01	
20.	Vật liệu dùng trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ: túi độn ngực, vật liệu độn vùng mặt, mũi, cằm	Có	
21.	Vật liệu dùng trong thẩm mỹ nội khoa: Chất làm đầy (Fillers), Botulinum toxin, Chỉ căng da	Có	
22.	Các loại dung dịch sát khuẩn, băng gạc tiên tiến	Có	
23.	Máy hút áp lực âm (VAC) và vật tư theo máy	Có	